

Số: 263/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 26 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 169/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn NĐ (Nguyễn Văn NĐ), sinh năm 1964; Số căn cước công dân: 083064002774.

Địa chỉ: 61xx, khu phố Phú Hào, phường PK, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Trang BĐ, sinh năm 1967; số căn cước công dân: 083167002995.

Địa chỉ: 6xx, khu phố Phú Tự, phường PK, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn NĐ và bà Bùi Thị Trang BĐ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nuôi con chung: Ông Nguyễn Văn NĐ và bà Bùi Thị Trang BĐ có hai con chung là Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 19/6/1988 và Nguyễn Thị Linh T1, sinh ngày 02/6/1991 đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn NĐ và bà Bùi Thị Trang BĐ tự thoả thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết

trong cùng vụ án.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn NĐ và bà Bùi Thị Trang BĐ tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không giải quyết trong cùng vụ án.

Về án phí hôn nhân gia đình 150.000 đồng ông Nguyễn Văn NĐ phải chịu 75.000 đồng nhưng ông Nguyễn Văn NĐ là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí và án phí nên ông NĐ được miễn án phí, bà Bùi Thị Trang BĐ tự nguyện chịu 75.000 đồng nên phải nộp số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Phòng Thi hành án DS Khu vực 5, tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Phú Khương (trước là xã Phú Hưng),
(Số 180, ngày 09/7/1987);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Lăng